

Số: /KH-SNgV

Lạng Sơn, ngày tháng 5 năm 2022

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số của Sở Ngoại vụ tỉnh Lạng Sơn năm 2022

Căn cứ Nghị quyết số 49-NQ/TU ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 92/KH-UBND tỉnh ngày 25/4/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn năm 2022;

Sở Ngoại vụ ban hành kế hoạch thực hiện chuyển đổi số năm 2022 với nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, ưu tiên nguồn lực để đạt được các chỉ tiêu quan trọng thuộc các Chương trình, Chiến lược của Quốc gia về chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số. Góp phần hoàn thành các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 49-NQ/TU ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Phát triển chính quyền số

- Báo cáo của cơ quan được thực hiện trực tuyến đạt 50%.
- Cung cấp dữ liệu mở đầy đủ theo danh mục đạt 50% (không áp dụng đối với dữ liệu phục vụ công tác quân sự, quốc phòng, biên giới lãnh thổ có yếu tố nhạy cảm, phức tạp, bí mật nhà nước).
 - 100 % công chức được gắn định danh số trong xử lý công việc.
 - 90% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).
 - 50% các hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của cơ quan thực hiện trên nền tảng quản trị tổng thể, thống nhất.
 - 100% đoàn ra, đoàn vào, hội nghị, hội thảo quốc tế trên địa bàn tỉnh và 100% tổ chức/dự án phi chính phủ nước ngoài hoạt động tài trợ dự án trên địa bàn tỉnh được gắn mã định danh/mã số/mã vạch trong cơ sở dữ liệu quản lý của ngành.
 - Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của cơ quan hoạt động trên nền tảng điện toán đám mây của tỉnh (Lạng Sơn Cloud).

- Có 01 trợ lý ảo hỗ trợ cho cán bộ, công chức, viên chức trong môi trường làm việc.

2.2 Phát triển kinh tế số, xã hội số, cửa khẩu số: Tham gia phối hợp với các Sở, ban, ngành trong tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ để thực hiện các chỉ tiêu cụ thể theo Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 25/4/2022.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên

Tăng cường tổ chức phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện Quyết định số 749/QĐ-TTg, Quyết định số 942/QĐ-TTg, Quyết định số 411/QĐ-TTg và Nghị quyết số 49-NQ/TU. Chủ động, sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số gắn với các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở cơ quan, đơn vị.

Triển khai thực hiện tốt công tác phổ biến, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức về bản chất, nội dung, tầm quan trọng của chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số đến các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về chuyển đổi số trong cơ quan.

2. Đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực

Quan tâm tạo điều kiện về đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về chuyển đổi số, kỹ năng số; đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu cho cán bộ, công chức, viên chức công nghệ thông tin - viễn thông về chuyển đổi số để xây dựng đội ngũ chuyên gia nòng cốt tham mưu cho cấp ủy, chính quyền về chuyển đổi số.

3. Phát triển chính quyền số

Theo chức năng, nhiệm vụ của Sở, thực hiện phối hợp duy trì, cập nhật Khung kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh để từng bước quy hoạch, sắp xếp, xây dựng các nền tảng số dùng chung, xây dựng nền tảng điện toán đám mây của tỉnh (Lạng Sơn Cloud).

Nghiên cứu, trình UBND tỉnh xin chủ trương xây dựng Đề án xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước về biên giới trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Từ 2023 trở đi 100% hồ sơ vụ việc, sự vụ biên giới phát sinh được gắn mã định danh/mã số/mã vạch.

Xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

Chú trọng công tác chuẩn hóa dữ liệu số, cơ sở dữ liệu ngành; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ điện tử của các cơ quan đảng, nhà nước theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ.

4. Bảo đảm an toàn, an ninh mạng

Bảo đảm an toàn thông tin mạng cho tiến trình chuyển đổi số; tuyên truyền nâng cao nhận thức kỹ năng phòng, tránh nguy cơ mất an toàn, an ninh mạng cho cán bộ, công chức, viên chức.

Phối hợp hiệu quả các cơ quan chuyên môn trong kiểm tra, rà quét mã độc, phòng chống các hoạt động tấn công, thâm nhập vào các hệ thống quản lý, điều hành của chính quyền trên môi trường số.

5. Hợp tác quốc tế thúc đẩy chuyển đổi số

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trong kết nối hợp tác quốc tế về chuyển đổi số, tổ chức hội thảo, xây dựng chương trình hợp tác, huy động nguồn lực, đào tạo cán bộ, chuyên gia trong lĩnh vực chuyển đổi số, học tập kinh nghiệm, chuyển giao công nghệ số, nhất là với các đối tác chiến lược có trình độ khoa học công nghệ tiên tiến và có chương trình ký kết, thỏa thuận hợp tác với tỉnh; nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ, thúc đẩy khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

6. Thúc đẩy chuyển đổi số trong công tác QLNN về biên giới

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị có liên quan thực hiện nhiệm vụ được giao trong Đề án xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước về biên giới trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn sau khi được UBND tỉnh phê duyệt chủ trương và được cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- Căn cứ Kế hoạch này triển khai thực hiện tại cơ quan, Văn phòng Sở cùng các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, Trung tâm Thông tin và Dịch vụ đối ngoại trực thuộc có trách nhiệm phối hợp triển khai thực hiện. Chủ động nâng cao tinh thần trách nhiệm trong việc tổ chức, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện chuyển đổi số tại cơ quan; coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của cơ quan.

2- Giao Trung tâm Thông tin và Dịch vụ đối ngoại phối hợp với Văn phòng tuyên truyền về Kế hoạch và kết quả thực hiện chuyển đổi số trên Trang thông tin điện tử của cơ quan.

3- Định kỳ hàng quý (trước ngày 10 của tháng cuối quý), Văn phòng Sở có trách nhiệm tổng hợp xây dựng báo cáo kết quả thực hiện theo nội dung Kế hoạch, trình Ban Giám đốc, báo cáo UBND tỉnh và HĐND tỉnh theo quy định.

Nơi nhận:

- Sở TTTT;
- UBND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Phòng CM, NV;
- Trung tâm TT&DVĐN;
- Trang TTĐT của Sở;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Trịnh Tuyết Mai